TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:309/2020/QĐST-HNGĐ	*Đông Anh, ngày 29 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 253/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Lương N, sinh ngày 18/10/1976;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh ngày 25/6/1979;

Đều cư trú tại: Số 150, ngõ 11, tổ 26, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/02/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT Đ ỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Lương N và chị Nguyễn Thị D.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng anh N, chị D có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 07/10/2006 và Nguyễn Phúc D1, sinh ngày 04/2/2011. Ly hôn anh N trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và hai bên thống nhất không yêu cầu giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự

thay đổi khác. Chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là **150.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) mỗi bên chịu ½ anh N tự nguyện chịu cả, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ anh đã nộp tạm ứng án phí dân sự tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0016233 ngày 01/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Hoàn trả anh N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H.Đông Anh;
- Toà án NDTP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- UBND xã H;
- Lưu án;

THẨM PHÁN

Thịnh Quang Thắng